

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

---



**TRỊNH THỊ HÒA**

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP HUY ĐỘNG  
NGUỒN LỰC TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN  
MỚI TẠI HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**Thái Nguyên – 2019**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

---



**TRỊNH THỊ HÒA**

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP HUY ĐỘNG  
NGUỒN LỰC TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN  
MỚI TẠI HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI**

**Chuyên ngành: Phát triển nông thôn  
Mã số: 8620116**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Đinh Ngọc Lan**

**Thái Nguyên – 2019**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan rằng, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là trung thực và hoàn toàn chưa hề được sử dụng để bảo vệ một học vị nào.

Tôi cam đoan rằng, mọi sự giúp đỡ để thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận văn đều được chỉ rõ nguồn gốc.

**Tác giả luận văn**

**Trịnh Thị Hòa**

## LỜI CẢM ƠN

Trước hết với tình cảm chân thành và lòng biết ơn sâu sắc, tôi xin gửi lời cảm ơn đến cô giáo PGS.TS **Đinh Ngọc Lan** - Người trực tiếp hướng dẫn và giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn này.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các thầy giáo, cô giáo trong Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên đã trực tiếp giảng dạy và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

Tôi xin cảm ơn UBND huyện Văn Bàn; UBND các xã: Làng Giàng, Khánh Yên Hạ, Liêm Phú huyện Văn Bàn và các hộ gia đình ở 3 xã trên đã cung cấp số liệu thực tế và thông tin cần thiết để tôi hoàn thành luận văn này.

Cuối cùng, tôi xin chân thành cảm ơn đồng nghiệp, bạn bè, cùng toàn thể gia đình, người thân đã động viên tôi trong thời gian học tập và nghiên cứu đề tài.

*Thái Nguyên, ngày 10 tháng 9 năm 2019*

**Tác giả luận văn**

**Trịnh Thị Hòa**

## MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
3.1. Đối tượng nghiên cứu.....	3
3.2. Phạm vi nghiên cứu.....	4
4. Ý nghĩa của đề tài.....	4
4.1. Ý nghĩa khoa học .....	4
4.2. Ý nghĩa thực tiễn.....	4
CHƯƠNG 1 CƠ SỞ KHOA HỌC CỦA ĐỀ TÀI .....	5
1.1. Cơ sở lý luận về huy động nguồn lực .....	5
1.1.1. Khái niệm nguồn lực .....	5
1.1.2. Huy động nguồn lực trong phát triển nông thôn.....	6
1.2. Nội dung chủ yếu về nông thôn và chương trình xây dựng nông thôn mới .....	8
1.2.1. Nông thôn.....	8
1.2.2. Nông thôn mới .....	9
1.2.3. Chương trình xây dựng nông thôn mới.....	10
1.3. Nội dung về công tác huy động nguồn lực trong xây dựng nông thôn mới .....	12
1.3.1. Huy động nguồn lực tài chính xây dựng nông thôn mới .....	12
1.3.2. Huy động nguồn lực đất đai xây dựng nông thôn mới .....	13
1.3.3. Huy động nguồn nhân lực xây dựng nông thôn mới .....	14
1.3.4. Huy động các nguồn khác xây dựng nông thôn mới .....	15
1.3.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến huy động nguồn lực trong xây dựng nông thôn mới .....	16
1.4. Cơ sở thực tiễn về huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới.....	21

1.4.1. Kinh nghiệm huy động nguồn lực của tỉnh Lạng Sơn .....	21
1.4.3. Kinh nghiệm huy động nguồn lực của tỉnh Đồng Nai .....	23
1.4.3. Kinh nghiệm huy động nguồn lực của huyện Yên Lạc tỉnh Vĩnh Phúc	24
1.4.4. Kinh nghiệm huy động nguồn lực của huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình .....	26
1.4.5. Bài học kinh nghiệm huy động nguồn lực trong xây dựng nông thôn mới đối với huyện Văn Bàn .....	28
<b>CHƯƠNG 2. ĐẶC ĐIỂM ĐỊA BÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU</b>	<b>31</b>
2.1. Đặc điểm tự nhiên và kinh tế, xã hội huyện Văn Bàn .....	31
2.1.1. Điều kiện tự nhiên, tài nguyên .....	31
2.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội .....	35
2.2. Nội dung nghiên cứu .....	41
2.3. Phương pháp nghiên cứu .....	42
2.3.1. Phương pháp chọn điểm nghiên cứu .....	42
2.3.2. Phương pháp thu thập thông tin .....	43
2.3.3. Phương pháp xử lý và phân tích số liệu .....	44
2.3.4. Phương pháp tổng hợp, phân tích thông tin, viết báo cáo .....	45
2.4 Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu .....	45
<b>CHƯƠNG 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN</b> .....	<b>47</b>
3.1. Tình hình xây dựng nông thôn mới tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai ....	47
3.1.1. Chương trình xây dựng NTM của huyện giai đoạn 2015-2017 .....	47
3.1.2. Đánh giá chung .....	49
3.2. Thực trạng huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới của huyện Văn Bàn .....	50
3.2.1. Thực trạng huy động nguồn vốn .....	50
3.2.2. Thực trạng huy động nguồn lực đất đai của huyện Văn Bàn trong xây dựng nông thôn mới .....	55
3.2.3. Thực trạng huy động nguồn nhân lực xây dựng nông thôn mới .....	56

3.2.4. Thực trạng huy động nguồn lực khác trong xây dựng nông thôn mới .	60
3.3. Thực trạng huy động nguồn lực trong xây dựng NTM ở ba xã nghiên cứu .....	60
3.3.1. Khái quát chung ba xã nghiên cứu.....	60
3.3.2. Đánh giá chung tình hình huy động nguồn lực tại ba xã nghiên cứu ...	62
3.3.3. Huy động nguồn lực ở xã Khánh Yên Hạ.....	70
3.3.4. Huy động nguồn lực ở xã Làng Giàng.....	73
3.3.5. Huy động nguồn lực ở xã Liêm Phú .....	76
3.4. Những yếu tố ảnh hưởng đến huy động nguồn lực trong xây dựng nông thôn mới tại huyện Văn Bàn .....	79
3.4.1. Điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội ở Văn Bàn .....	79
3.4.2. Chính sách hỗ trợ thu hút đầu tư vào nông nghiệp.....	80
3.4.3. Năng lực đội ngũ cán bộ quản lý trên địa bàn huyện.....	81
3.4.4. Nhận thức của người dân về chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Văn Bàn .....	82
3.4.5. Sự tham gia của người dân trong Chương trình xây dựng nông thôn mới .....	83
3.4.6. Một số yếu tố khác ảnh hưởng đến huy động nguồn lực xây dựng NTM tại huyện Văn Bàn.....	84
3.5. Những giải pháp để huy động nguồn lực trong xây dựng nông thôn mới tại huyện Văn Bàn.....	85
3.5.1. Mục tiêu xây dựng nông thôn mới của huyện Văn Bàn đến năm 2020	85
3.5.2. Giải pháp huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Văn Bàn .....	87
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	97
1. Kết luận .....	97
2. Kiến nghị .....	98
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	100

## DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1: Tình hình sử dụng đất huyện Văn Bàn.....	33
Bảng 2.2: Cơ cấu kinh tế huyện Văn Bàn.....	35
Bảng 2.3: Cơ cấu giá trị sản lượng nông nghiệp, lâm nghiệp.....	36
và thủy sản trên địa bàn huyện Văn Bàn.....	36
Bảng 2.4: Diện tích các loại cây trồng trên địa bàn huyện Văn Bàn.....	37
Bảng 2.5: Số lượng gia súc, gia cầm huyện Văn Bàn.....	37
Bảng 2.6: Dân số trung bình phân theo giới tính và phân theo thành thị, nông thôn.....	39
Bảng 2.7: Kết cấu hạ tầng, dịch vụ của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện ...	40
Bảng 3.1: Tổng hợp kết quả rà soát các tiêu chí NTM.....	48
huyện Văn Bàn tính đến tháng 12/2017.....	48
Bảng 3.2: Kết quả huy động nguồn lực xây dựng NTM huyện Văn Bàn giai đoạn 2016 - 2018.....	51
Bảng 3.3: Một số thông tin ba xã nghiên cứu thời điểm cuối năm 2017.....	61
Bảng 3.4: Sự hiểu biết của người dân về chương trình xây dựng NTM.....	63
Bảng 3.5: Sự hiểu biết của cán bộ về chương trình NTM.....	64
Bảng 3.6: Đánh giá của cán bộ và người dân về việc triển khai xây dựng NTM tại địa phương.....	65
Bảng 3.7. Những việc người dân tham gia vào xây dựng nông thôn mới (n=90).....	66
Bảng 3.8: Ý kiến của các hộ dân về việc huy động nguồn lực.....	68
cho chương trình xây dựng NTM.....	68
Bảng 3.9: Ý kiến của cán bộ xã, thôn về khó khăn huy động.....	69
nguồn lực từ cộng đồng (n=30).....	69
Bảng 3.10 Đóng góp của nhân dân xã Làng Giàng vào.....	75
các công trình xây dựng NTM.....	75
Bảng 3.11: Nguồn vốn xây dựng NTM tại xã Liêm Phú đến tháng 12/2017.	77



## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Xây dựng nông thôn mới (NTM) là một trong những nhiệm vụ hàng đầu nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 05 tháng 08 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Thực hiện Nghị quyết 26, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 06 năm 2010 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) về xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020. Đây là một chương trình tổng thể về phát triển kinh tế - xã hội, chính trị và an ninh quốc phòng, là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, được thực hiện trên phạm vi cả nước.

Trước giai đoạn 10 năm Việt Nam thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM đã có 10 năm triển khai các hoạt động thử nghiệm thông qua các chương trình thí điểm xây dựng NTM ở nhiều địa phương. Giai đoạn 2001-2005 là chương trình thí điểm NTM cấp xã của Ban Kinh tế Trung ương; giai đoạn 2007-2009 là chương trình thí điểm NTM cấp thôn bản của Bộ NN&PTNT; giai đoạn 2009-2011 là chương trình thí điểm NTM thời kỳ đẩy nhanh CNH-HĐH do Ban bí thư Trung ương Đảng chỉ đạo. Song song với các chương trình này, nhiều địa phương cũng triển khai các hoạt động xây dựng NTM theo những chương trình riêng của tỉnh, thành phố.

Lào Cai là tỉnh vùng cao biên giới, nằm chính giữa vùng Tây Bắc của Việt Nam. Để triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tỉnh Lào Cai xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm xóa đói giảm nghèo, rút ngắn khoảng cách giàu nghèo giữa đô thị và nông thôn, đảm bảo công bằng xã hội. Sau hơn 9 năm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Lào Cai đã có 43 xã/143 xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới và đặc biệt hàng năm Lào Cai huy động được nguồn lực xã hội hóa rất lớn, chiếm khoảng trên 10% số Ngân sách đầu tư cho nông thôn.

Văn Bàn là huyện miền núi của tỉnh Lào Cai, cùng với các địa phương khác trong tỉnh, những năm qua huyện đã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, mặc dù khi mới triển khai đã gặp không ít khó khăn về nhận thức của cán bộ, nhân dân cho rằng xây dựng nông thôn mới là điều không thể thực hiện được, song do nhiều năm tổ chức triển khai thực hiện có sự đồng thuận cao từ lãnh đạo các cấp đến nhân dân. Đóng góp vào thành tựu đó thời gian qua đó là việc huy động các nguồn lực của huyện. Việc huy động các nguồn lực phục vụ xây dựng NTM trên địa bàn huyện thời gian qua đã đạt được kết quả bước đầu. Nguồn vốn được huy động đa dạng từ nhiều nguồn khác nhau như: NSNN, vốn tín dụng, vốn Trái phiếu Chính phủ, vốn doanh nghiệp hỗ trợ, vốn đóng góp của nhân dân, cơ quan, tổ chức; huyện đã tranh thủ huy động nguồn lực từ nhiều nguồn khác nhau gồm: huy động vốn, huy động nguồn lực con người, huy động nguồn lực đất đai, huy động người dân và doanh nghiệp đóng góp bằng công trình, hiện vật (xi măng, đá, cát, gạch...); công tác quản lý sử dụng các nguồn lực được thực hiện theo nguyên tắc đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch và đúng theo các quy định của pháp luật.

Trên thực tế việc huy động các nguồn lực phục vụ xây dựng NTM của huyện Văn Bàn thời gian qua vẫn còn một số tồn tại hạn chế đó là: cơ cấu vốn huy động chưa hợp lý theo QĐ800/QĐ - TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ, nguồn vốn từ NSNN vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong khi huy động từ doanh nghiệp, dân cư, cơ quan tổ chức còn chiếm tỷ trọng thấp; nguồn lực từ ngân sách trung ương hỗ trợ còn chưa đảm bảo theo cam kết, nguồn vốn hỗ trợ chuyên về còn chậm đã ảnh hưởng tới kế hoạch và tiến độ triển khai thực hiện; nguồn lực huy động từ dân cư có xu hướng tăng trong những năm đầu thực hiện nhưng sau đó giảm dần; nguồn lực huy động từ các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp ở các xã là khác nhau, các doanh nghiệp đóng góp không nhiều, rất ít doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông